

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2022/DS-ST
Ngày: 26-8-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thực;
Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đồng Thị Mười;
- Ông Mai Huy Mân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 271/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1992; cư trú tại: Ấp Quý Chánh, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của anh T: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1977; cư trú tại: Số A đường PT, Phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Theo văn bản ủy quyền lập ngày 16-5-2022. (Xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Lê Tấn H, sinh năm 1994; cư trú tại: Ấp B, xã LT, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình hòa giải tại Tòa án, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Quốc T, chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:

Anh Nguyễn Quốc T và anh Lê Tấn H có quen biết nhau nên khi anh H hỏi mượn tiền, anh T đã cho mượn nhiều lần, như sau:

- Ngày 14-02-2020 cho mượn tiền mặt 5.000.000 đồng. Tại đơn khởi kiện anh T ghi nhầm là ngày 14-12-2020; Ngày 07-8-2020 cho mượn tiền mặt 5.000.000 đồng; Ngày 09-8-2020 cho mượn tiền mặt 10.000.000 đồng. Do tin tưởng nhau nên những lần mượn tiền mặt hai bên không làm biên nhận.

Ngoài ra, anh T chuyển khoản qua số tài khoản 00106844503 của anh H (Ngân hàng Thương mại Cổ phần S) những lần như sau:

- Ngày 17-8-2020 chuyển số tiền 10.000.000 đồng;
- Ngày 19-8-2020 chuyển số tiền 6.000.000 đồng;
- Ngày 21-8-2020 chuyển số tiền 4.000.000 đồng;
- Ngày 25-12-2020 chuyển số tiền 99.900.000 đồng; Trong ngày 25-12-2020, anh H cũng đã nhắn tin qua Zalo của anh T xác nhận số nợ tính đến ngày 25-12-2020 là 140.000.000 đồng.

- Ngày 20-6-2021, anh H tiếp tục mượn tiền của anh T và anh T đã chuyển tiền cho anh H 28.000.000 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 20-6-2021 của Viettel Store Cai Lậy.

Như vậy, tổng số tiền mà anh H mượn của anh T là 167.900.000 đồng, khi mượn nợ anh H hứa hẹn vài tháng sẽ trả, có lần hứa vài ngày trả. Đến hạn, anh T đã nhiều lần yêu cầu anh H trả nhưng anh H trốn tránh không trả nợ. Do đó, nay anh T yêu cầu anh H phải trả số tiền này làm một lần, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn, anh Lê Tấn H: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vắng mặt trong các phiên họp và tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Quốc T khởi kiện yêu cầu anh Lê Tấn H phải trả số tiền vay nên căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”. Bị đơn, anh H cư trú tại ấp B, xã LT, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn, anh Lê Tấn H đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Chị Nguyễn Thị Ngọc H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Quốc T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào

Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh Nguyễn Quốc T khởi kiện yêu cầu anh Lê Tấn H phải trả số tiền vay là 167.900.000 đồng và có giao nộp các tài liệu, chứng cứ là giấy nộp tiền, bảng thông tin chuyển khoản do Ngân hàng Thương mại Cổ phần S – Chi nhánh Tiền Giang – Phòng Giao dịch Cai Lậy cung cấp, bản chụp tin nhắn hai bên thống nhất số nợ nên có căn cứ xác định anh H có nợ anh T số tiền trên. Phía anh H không có ý kiến gì phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không nộp tài liệu chứng cứ chứng minh có trả nợ cho anh T là tự mình từ bỏ nghĩa vụ chứng minh. Việc anh H không trả nợ đã xâm phạm đến quyền lợi của anh T được pháp luật bảo vệ. Do đó, xét yêu cầu khởi kiện của anh T là có căn cứ; anh T không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên anh T không phải chịu án phí, được nhận lại tiền tạm ứng án phí. Anh Lê Tấn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quốc T. Buộc anh Lê Tấn H có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Quốc T số tiền 167.900.000 đồng (Một trăm sáu mươi bảy triệu chín trăm nghìn) đồng, trả làm một lần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Buộc anh Lê Tấn H phải chịu 8.395.000 (Tám triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Quốc T được nhận lại 4.200.000 (Bốn triệu hai trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016260 ngày 26-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Anh Thực